TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH□ỜNG XUÂN
TỈNH THANH HOÁ
---*---

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
******

Bản án số: 19/2018/HSST
Ngày: 02/8/2018

NHÂN DANH
N□ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH□ỜNG XUÂN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : Bà **Nguyễn Thị An**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Văn Bình**
Ông **Lương Xuân Khảnh**

Th- ký ghi biên bản phiên toà:
Ông**: Trần Đình Tú** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Th- ờng Xuân, tỉnh Thanh Hoá.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th- ờng Xuân tham gia phiên toà:
Bà: **Hà Thị Hồng Tú** - Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Th- ờng Xuân, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2018/HSST ngày 11/7/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2018/QĐXXST-HS ngày 19/7/2018 đối với:

- Bị cáo **Hà Văn N –** Sinh năm 1994

Nơi cư trú: Thôn TĐ, xã TT, huyện TX, tỉnh TH.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 8/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn Q; con bà Cầm Thị L ; có vợ Lê Thị H và 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên toà.

+ NGƯỜI BÀO CHỮA CHO BỊ CÁO HÀ VĂN N:

1. Bà Phan Thị Nhung – Trợ giúp viên pháp lý của chi nhánh trợ giúp số 6 thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hoá. Có mặt

+ Người bị hại:

Anh Hà Văn T – sinh năm 1993

Trú tại: thôn LS, xã GT, huyện LC – TH; Có mặt

+ NGƯỜI BẢO VỆ QUYỀN, LỢI ÍCH HỢP PHÁP CHO NGƯỜI BỊ HẠI:

1. Ông Trịnh Đình Hợp – Trợ giúp viên pháp lý của chi nhánh trợ giúp số 6 thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hoá. Có mặt

+ Người làm chứng:

1. Anh Hà Văn Q - Sinh năm 1980 - Có mặt
2. Hà Văn T - Sinh năm 1980 - Có mặt
3. Anh Hà Văn T - Sinh năm 1995 - Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 25/01/2018 Hà Văn N đến nhà anh Hà Văn Q sinh năm 1980, trú tại thôn Thôn TĐ, xã TT, huyện TX, tỉnh TH để ăn cơm cùng với các anh Hà Văn T, sinh năm 1980; Cầm Bá N, sinh năm 1972; Hà Văn H, sinh năm 1987 cùng ở thôn TĐ và anh Hà Văn T, sinh năm 1993, trú tại thôn LS, xã GT, huyện LC. Trong lúc ăn cơm thì Hà Văn T có nói về việc trước đó anh Hà Văn T đi xe máy va quệt vào người em vợ của mình nhưng chưa xin lỗi, nghe vậy Hà Văn N lên tiếng can ngăn. Bực tức, Hà Văn T đi ra ngoài sân đồng thời gọi Hà Văn N ra nói chuyện. Hà Văn N cầm theo 01 chiếc đũa rồi đi ra sân, N bẻ đôi chiếc đũa định đưa cho Hà Văn T một phần để đánh nhau, nhưng chưa kịp đưa thì bị Hà Văn T ôm cổ vật ngã xuống nền sân bê tông, hai bên vật lộn nhau, Hà Văn T dùng tay đấm 01 cái vào mồm Hà Văn N. Trong quá trình vật nhau, Hà Văn N lấy được 01 con dao (*loại dao gọt hoa quả có đầu nhọn*) mà trước đó N để trong túi áo bò của mình, đặt trên xe máy của anh Hà Văn Q đang dựng ở sân, cạnh vị trí vật lộn, rồi đứng dậy dùng dao đâm 3 nhát vào vùng ngực trái của Hà Văn T, trong đó có một nhát T đưa tay trái lên đỡ được, nên trúng vào mặt ngoài cẳng tay. Bị đau nên Hà Văn T đi ra phía vườn tìm gậy, khi đang cúi xuống cầm 01 đoạn gậy gỗ dài khoảng 70cm, thì Hà Văn N đi đến dùng dao đâm tiếp 2 nhát vào thắt lưng hông trái của Hà Văn T rồi bỏ chạy vào sân. Hà Văn T cầm gậy đuổi theo và đập 2 cái vào đầu và đuôi mắt Hà Văn N. Lúc này, thấy máu từ vết thương chảy ra nhiều nên Hà Văn T nói "*tao không đánh nhau nữa*".

Hà Văn T được người nhà đưa đến Bệnh viện huyện TX cấp cứu, sau đó chuyển Bệnh viện đa khoa tỉnh TH điều trị từ ngày 26/01/2018 đến ngày 01/02/2018 với các vết thương: 01 vết thương thủng thịt kích thước 2x1cm ngay tại đầu vú trái, bờ mém sắc gọn; 01 vết thương thủng thịt kích thước 2x1cm cách đầu vú trái 2cm, bờ mém sắc gọn; 01 vết thương rách da thủng thịt kích thước 4x1cm tại mặt ngoài cẳng tay trái, bờ mép sắc gọn; 02 vết thương rách da thủng thịt, kích thước 2x1cm, bờ mép sắc gọn tại thắt lưng hông bên trái. Hà Văn N cũng được đưa đến Bệnh viện huyện TX điều trị từ ngày 27/01/2018 đến ngày 29/01/2018 với các vết thương: Vết thương sưng tấy đỏ ở vùng đầu chẩm trái kích thước 3x3cm; Vết thương thâm tím nhẹ ở đuôi lông mày trái kích thước 3,5 x 2cm.

Tại bản kết luận số 117/TTPY ngày 15/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận về tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hà Văn T là 14% *(mười bốn phần trăm)* và bản Kết luận số 277/TTPY ngày 08/5/2018 kết luận về cơ chế hình thành thương tích đối với các vết thương trên cơ thể của Hà Văn T như sau: *"Một con dao nhọn như đã mô tả trong biên bản tạm giữ ngày 26/01/2018 nếu được sử dụng làm vật gây thương tích thì có thể gây nên các thương tích như đã ghi nhận tại biên bản xem xét dấu vết trên cơ thể ngày 26/01/2018 của Hà Văn T".*

Đối với thương tích Hà Văn N theo kết luận giám định số 142/TTPY ngày 23/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh TH kết luận tỷ lệ tổn thương trên cơ thể của Hà Văn N là 0% *(không phần trăm).*

Đối với hành vi của Hà Văn T đã dùng tay, gậy đánh Hà Văn N, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Hà Văn T.

Trong quá trình điều tra Hà Văn N đã tự nguyện bồi thường cho Hà Văn T 10.000.000đ *(mười triệu đồng –VNĐ),* anh T không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Hà Văn N.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 con dao; 04 chiếc gậy gỗ tiếp tục thu giữ, quản lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 17?CT-VKSTX ngày 10/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân đã truy tố Hà Văn N về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân duy trì công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật đối với bị cáo như sau: áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1,2 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị tuyên bố bị cáo Hà Văn N phạm tội "Cố ý gây thương tích". Đề nghị xử phạt Hà Văn N từ 24 tháng đến 27 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 đến 54 tháng. Về vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo đồng ý với cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân bị cáo là dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế khó khăn, trình độ dân trí thấp, nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự do đó Hội đồng xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Quan điểm của trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại đồng ý với cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nguyên nhân mâu thuẫn, hành động phạm tội của bị cáo để áp dụng mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Bị cáo nhận tội và đồng ý với quan điểm của người bào chữa, không có tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát.

Người bị hại đồng ý quan điểm của Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã đ- ợc thẩm tra tại phiên toà hôm nay, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan và toàn diện các chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th- ờng Xuân, bị cáo và những ng- ời tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định nh- sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Thường Xuân, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã

thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; Người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 25/01/2018, Hà Văn N đã dùng dao nhọn gây thương tích ở vùng ngực trái, thắt lưng hông trái của anh Hà Văn T, gây tổn hại 14% *(mười bốn phần trăm)* sức khỏe.

[2] Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Các loại tội phạm đặc biệt là tội phạm xâm phạm về tính mạng, sức khoẻ đang có xu hướng gia tăng và diễn biến phức tạp. Trước yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm trong giai đoạn hiện nay cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Hà Văn N đã có hành vi dùng dao (loại dao gọt hoa quả có đầu nhọn) là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho Hà Văn T. Tại bản kết luận số 117/TTPY ngày 15/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận về tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hà Văn T là 14% *(mười bốn phần trăm)***.** Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, bị cáo thực hiện hành vi do có hành vi trái pháp luật của bị hại, tuy nhiên bị cáo có thể dùng biện pháp khác để kháng cự lại bị hại nhưng bị cáo lại dùng dao nhọn (loại dao gọt hoa quả có đầu nhọn) để đâm vào thân thể bị hại. Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương và trực tiếp xâm phạm đến quyền được bảo vệ tính mạng, sức khoẻ của người khác với thương tích gây tổn hại 14% sức khoẻ, cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân truy tố đối với bị cáo là chính xác và có cơ sở.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hà Văn N phạm tội "Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Xét về nhân thân bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tự nguyện khắc phục hậu quả. Người bị hại cũng có lỗi và đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Với tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy việc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội là không cần thiết, nên áp dụng các quy định của pháp luật xử phạt bị cáo một mức án nhất định, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Phần trách nhiệm dân sự bị cáo và người bị hại đã thoả thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại, người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Phần xử lý vật chứng: Vật chứng vụ án theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/7/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân gồm:

- 01 con dao (loại dao nhọn) và 04 đoạn gậy gỗ có kích thước khác nhau. Các vật chứng nêu trên không có giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015: Tuyên bố bị cáo **Hà Văn N** phạm tội "Cố ý gây thương tích "; Xử phạt Hà Văn N 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng. Thời gian thử thách kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (02/8/2018). Giao bị cáo Hà Văn N cho Uỷ ban nhân dân xã TT, huyện TX, tỉnh TH giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thực hiện theo Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tịch thu tiêu huỷ 01 con dao (loại dao nhọn); 04 đoạn gậy gỗ có kích thước khác nhau. Vật chứng của vụ án được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/7/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân.

Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, khoản 1 Điều 21; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về "Mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng

án phí, lệ phí Tòa án" buộc bị cáo Hà Văn N phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

□n xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định là 15 ngày tròn kể từ ngày 02/8/2018.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Thị An

Nơi nhận:
- VKSND huyện Th- ờng Xuân;
- Công an huyện Th- ờng Xuân;
- Chi cục THADS Th- ờng Xuân;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Trợ giúp viên pháp lý
- Bị cáo: Hà Văn Năm;
- Người bị hại;
- L- u HSVA.